



Ngày Tháng Buồn Hiu

Ngọc Ánh

Sàigòn 1998

Nỗi Xót Xa Riêng

Tôi và nó bà con với nhau, nó con nhà cậu, còn tôi nhà cô, hai đứa xuýt xoát vài ba tuổi nên chơi thân từ nhỏ, mỗi lần nghỉ hè thì nó theo “mợ Năm” về thăm quê, ngang chợ Sóc Trăng, mợ luôn ngủ lại một đêm với tôi lấy cớ đường xa nghỉ mệt, và lần nào vô mừng mợ cũng ôm tôi muốn ngộp thở, tôi nghĩ là mợ thương cháu gái vậy thôi. Sóc Trăng của tôi chẳng có gì để khoe với nó ngoài cảnh đẹp ở “hồ nước ngọt” nên tôi rủ nó lội bộ ra đó đi thơ thẩn rồi về ngang cầu Bon tôi đái nó ly sâm bổ lượng, lần nào nó cũng ăn lẹ để “lấn” qua nửa ly còn lại của tôi... Rồi hôm sau mợ xin Má tôi dẫn luôn hai đứa vô Xẻo Gừa chơi, vì là “dân chợ” nên bọn tôi thấy cảnh quê cái gì cũng lạ nên thích lắm khi theo mấy đứa hàng xóm lội ruộng bắt cá lia thia đá chơi hay bứt cọng năng ăn cái lõi trắng giòn giòn... Lâu lâu thì Má tôi dẫn lên Sài Gòn thăm bà con, nhà ai cũng nghèo chỉ có cậu Tám làm ăn khá nhờ có cái xe lam chở hàng bông đi bán dạo. Nghỉ hè cậu chờ hết cả bầy con cháu ra “Cấp” chơi, khỏi nói là đứa nào cũng náo nức để được giỡn sóng biển xanh, đối với bọn tôi thời đó đi Vũng Tàu là một mơ ước xa xỉ.

Cứ thế mỗi mùa Hè là dịp để bà con gặp nhau, tôi lên Sài Gòn nhiều hơn là nó xuống Sóc Trăng, hai đứa đi lang thang từ chợ cá Trần Quốc Toàn đến cầu Khánh Hội để chơi với đám con cậu Tám, cậu Mười, nó lớn một chút nên cuối tuần theo cậu năm phụ hồ, để dành tiền bao tôi ăn bò bía ở “hồ con rùa”, ngược lại tôi cũng để dành tiền ăn sáng để mua báo “Tuổi hoa” cho nó coi mệt nghỉ. Hai đứa bàn luận chuyện trời trăng coi mò tâm đắc lắm, mà lạ, nó luôn tâm phục khẩu phục tôi trên bất cứ vấn đề nào. Có lẽ tuổi tôi hơn nó, học giỏi hơn nó hay vì tôi là người con gái duy nhất biết chia sẻ với nó những tâm tình của thời mới lớn mà nó tin cậy được. Không chắc là tôi “thông thái” gì ở tuổi ăn chưa no lo chưa tới, nhưng tôi siêng đọc sách và biết lỏm bẻm nhiều chuyện hơn nó. Con gái bao giờ cũng lanh hơn con trai ở lứa tuổi này.

Tháng 4/75 tôi lên Sài Gòn trước khi bãi trường vì bà Ngoại tôi đau nặng... Cả thành phố lúc đó như muốn vỡ tung qua những bản tin chiến sự hàng ngày, nhưng tôi và nó thì vô tư trước thời cuộc, cái thờ ơ của người ngoài lề khi nghĩ đến chiến tranh đang xảy ra ở đâu đó xa xôi không dính tới phố thị của mình. Thật tình tôi không có khái niệm gì về chủ nghĩa Cộng sản, về sự chiến đấu của Quân đội Việt Nam Cộng Hòa, về cái đúng sai của chế độ mà tôi đang sống. Tôi hoàn toàn mù mịt đến ngu ngốc, thiên đường nông nghênh của tôi là trường học, bạn bè và những bướm hoa lãng mạn... Tôi sẽ buồn nếu ngày mai mình không đến lớp được nhưng không biết rằng từng giây hiện tại có bao người đã ngã xuống trong cuộc chiến kinh hoàng này để tôi biết xót xa đau đớn...! Ôi, cái tôi vô tâm đáng trách. Cả nhà “cậu mợ” tôi bình thản chờ đợi, “Cậu năm” tôi nói “sẽ có Hòa bình, mọi người sẽ no cơm ấm áo”. Tôi và nó đều ngơ ngác nai vàng...

Ngày 28/4/75 Tôi và nó đi vòng vo quanh khu chợ xem người ta “di tản”. Thiên hạ ùn ùn kéo nhau đi đâu không biết, xe cộ ngoài đường hối hả phóng nhanh, tiệm giặt ủi ở đầu hẻm bỗng nhiên liệng ra đường từng xấp quần áo kaki còn trắng nếp hồ, ai cũng lo lắng khi chứa trong nhà những quân trang quân dụng của lính... Tôi và nó lượm được hai bộ đồ bay, áo dính liền quần với nhiều túi có dây kéo, để dành mặc ngũ ngoài sân gác, trùm kín mít thay mền. Nó cũng thú vị khi ôm về một thùng giấy trắng để dành đóng tập học, còn tôi thì nghĩ đến việc để dành quay roneo mấy cuốn đặc san cho lớp... Vậy đó, tôi quanh quẩn dưới đáy giếng của mình, hồn nhiên như rong rêu, củi mục lênh bênh trên nước đọng, ngu ngốc dại khờ.

Tàn cuộc chiến, hòa bình đâu không thấy, chỉ thấy Sài Gòn bỗng chốc hoang vắng tha ma, màu cờ đỏ rợp trời như cỗ áo quan chói chang nhức mắt. Ngoại bớt bệnh và tôi trở về phố nhỏ của mình trong một chuyến xe đêm khoắc khoải. Hình như có cái gì đó vừa tan vỡ trong tôi, sự thất vọng hoài nghi về một tương lai mịt mờ phía trước, Sóc Trăng của tôi xơ xác như vừa qua cơn bão dữ, Thầy trò đến lớp bằng nỗi ngập ngừng dè dặt trên mỗi bước chân quen, bạn bè nói đến tên một ông Thầy quay súng vào đồng nghiệp kêu gọi đầu hàng và kéo cờ đỏ giữa sân trường sáng ngày 1/5/75 khiến mọi người sững sờ, chết điếng. Cuộc họp đầu tiên của trường Hoàng Diệu ở rạp hát Nguyễn Văn Kiền để nghe mấy ông Quân quản nói thánh nói tướng về một thế hệ tuổi trẻ Hồ Chí Minh, nghe mà phát chán. Cả bọn tôi lên về khi thầy Tráng đang kêu tên tôi lên phát biểu gì

đó như là “*hồ hởi phần khởi cảm ơn Đảng mới có ngày hôm nay..*” Xin lỗi thầy, em không thể làm con vẹt để nói những lời trăng tráo đó, em chưa thấy “hoà hợp hòa giải” với mấy tên “Kách mệnh” này đâu thầy ơi! Lần đầu tiên tôi cảm nhận ra sự mất mát hụt hẫng của chính mình, tự dưng thấy như chơi với.

Nhưng chuyện làm tôi bất ngờ sững sốt nhất trong cuộc đời này khi biết được tôi và nó là chị em ruột... Má tôi chính là Cô sáu, em của “Cậu Năm” bà không có con gái nên mới xin tôi về nuôi khi còn đỡ hờn, làm khai sanh cho tôi lấy họ Trần của dượng, “Mợ Năm” nể chồng không dám cãi nên lâu lâu chỉ biết ôm tôi chặt cứng trong lòng và tôi cũng hồn nhiên rúc vào lòng “mợ” tìm hơi ấm cho giấc ngủ thơ ngây. Hèn gì... Trong khi tôi vùng vằng khóc hết nước mắt chia tay với Ba Má tôi để về Sài Gòn “đoàn tụ gia đình” thì nó vui ra mặt lúc đón nhận tin này, nó gọi tôi bằng “chị Tư” đầy thân thiện. Mấy ngày đầu thấy tôi mặt mày ủ ê rầu rĩ tiếc nhớ về Sóc Trăng một thời yên ổn đã mất thì nó lẳng xẵng lấy xe đạp rủ tôi đi uống sinh tố, chở tôi đi đây đó đỡ buồn. Khi chạy ngang trường Chu Văn An, nó than với tôi là bạn bè của nó ngày càng vắng, không biết biến đi đâu. Tôi nói như hét “thì lên rừng đi Kinh tế mới hay xuống biển vượt biên chớ đâu”. Không hiểu sao tôi lại bực dọc cau có với nó. Chuyện giải phóng này đâu phải lỗi của nó đâu?

Xã hội mới xếp gia đình tôi vào loại “lớp nghèo thành thị” nghĩa là thành phần nhân dân lao động không dính dáng đến “ngụy quân ngụy quyền” nên cho nó tham gia vào đội đoàn nông cốt của Phường khóm. Nó đi họp ngày họp đêm về chánh sách mới của Xã hội chủ nghĩa, nó huênh hoang tự hào về lý tưởng, về chủ nghĩa vô thần của Mác Lenin, người ta bơm thuốc trừ sâu vào cái đầu non nớt của nó “nào là thế hệ HCM vinh quang, nào là tổ quốc nằm trong tay của tuổi trẻ v...v... và v...v...” khiến nó tưởng mình là dũng sĩ khi hăm hờ tình nguyện đi “nghĩa vụ quân sự” đợt đầu tiên. Ngày nó về khoe với tôi là được kết nạp Đoàn, một danh dự cho thanh niên thời này, tôi chỉ cười lặng lẽ khi nhìn con ngựa non háo thắng, không chắc là vẽ vang gì đâu nhóc ơi. Tôi chưa biết gì về Cộng sản nhưng tôi biết từ ngày “giải phóng” đến giờ, miền Nam bỗng trở thành nghèo đói, nhà nhà đều ăn bo bo, thực phẩm thuốc men cái gì cũng thiếu... Vậy mà nó cõng áo cái nổi gì, Xã hội chủ nghĩa chỉ là viên thuốc độc bọc đường bằng những danh từ hoa mỹ, lừa dối lòng dân thôi. Càng ngày nó như xa dần tôi với bọn bè “công tác”, tôi mơ hồ nhận ra giữa chúng tôi có một khoảng cách vô hình.

Câu chuyện bùng nổ khi tôi phát hiện ra cục phấn tròn vo trên tay nó “Ờ đâu em có cái này?” nó cười khẩy “*Em bẻ trong tượng Phật ra*”. Tôi hét lên như gặp ác quỷ, “*Sao em lại làm việc điên khùng vậy, bà Nội sẽ giận lắm nếu biết em đập bẻ tượng Phật của bà để làm phấn viết bảng*”. Nó nhõn nhợ trả treo: “*Phật thánh gì, chỉ là thạch cao thôi mà*”. Thế là cuộc tranh luận xảy ra giữa hai đứa về tín ngưỡng, về tôn giáo về chủ thuyết vô thần của Cộng sản duy vật. Tôi giận nó từ đó... Ngày nó lên đường đi bộ đội cũng là ngày tôi rời bỏ gia đình để dấn thân vào nơi nguy hiểm, tham gia trong một tổ chức chính trị. Nếu trước đây Ba và các chị tôi kháng chiến chống Mỹ thì bây giờ đến lượt tôi “chống kháng chiến chống Mỹ”. Tôi viết cho nó lá thư ngắn nhưng đầy xúc cảm “*Có thể hai đứa mình sẽ đứng trên hai chiến tuyến đối đầu nhau, nhưng mãi mãi chị vẫn là chị của em nhóc à!*” Máu chảy ruột mềm, tôi nghĩ mình sẽ không bao giờ bỏ rơi nó. Mười hai năm sau tôi trở về xơ xác trong bộ đồ tù rộng thùng thình. Nó đón tôi tươi cười như hồi nào đón tôi mới lên Sài Gòn “đoàn tụ gia đình”. Sự mất mát lần này tuy nhỏ hơn lần trước, nhưng làm tôi đau âm ỉ cả đời. Năm 75 tôi mất nước vào tay Cộng Sản, còn bây giờ tôi mất cả thời thanh xuân trong “trại cải tạo” với mức án dài, chồng tôi bị tử hình vì tội “phản động”...

Cho tới hôm nay nhắc lại chuyện buồn này, tôi vẫn không ân hận về sự chọn lựa của mình lúc đó. Trong một cuộc chiến đấu, thua thắng là chuyện bình thường, chỉ có điều đau lòng là đứa con trai duy nhất của chúng tôi, mới một tuổi phải theo mẹ sống đói khổ bệnh tật suốt mấy năm trời trong trại giam, tới khi được một tổ chức quốc tế can thiệp đưa ra khỏi tù thì thằng bé đã bị tật nguyên ẻo uột vì suy kiệt... Còn nó bây giờ có vợ đẹp con khôn, cửa nhà êm ấm, việc làm ổn định. Coi như trong cuộc sống, nó đang là người chiến thắng, còn tôi, tôi có cái tự hào của kẻ chiến bại. Nó bỏ ra một đêm để kể lể cho tôi nghe nhiều điều về nó trong thời gian xa vắng, nhưng tôi thì không, tôi im lặng trước những bất hạnh của mình. Tôi có cái kiêu hãnh riêng tư, tuyệt nhiên không đứa nào đá động tới chuyện cũ, tới bức thư “hai đầu chiến tuyến” ngày trước. Mỗi người đều có mục đích để hướng về phía trước. Nó cũng biết tách tôi ngang tàng, gai góc, cứ làm lũi mà đi tới. Miền Nam mười mấy năm qua chắc nó cũng thấm đau khi nhìn ra thực tế của cái gọi là Cộng sản. Quả bóng lý tưởng của nó đang xẹp dần bầu nhiệt huyết. Tuy không nói ra, nhưng chắc nó hiểu những điều tôi hiểu.

Bước đầu trở về tôi sống tạm nhờ người chị họ xa ở Bình Dương, nhà chị nghèo đông con, ăn uống thiếu thốn, nó gởi tiền cho chị hàng tháng để lo cho tôi có nơi yên ổn. Mỗi ngày tôi cố tìm việc làm, đọc báo thấy gần nhà nó có cần người giúp việc, tôi vội vã đến. Chủ nhà còn rất trẻ, dân Bắc kỳ 75 đánh đá chanh chua, tôi cần

tiền nên cũng dẹp tự ái để làm con sen quần quật từ sáng sớm đến tối mịt mới ngã lưng nằm. Nhiều lúc thấy tủi thân nhưng tôi phải tập cho mình lòng kiên nhẫn. Một hôm con nhỏ chủ liệm cái quần lót từ tầng 3 xuống thau đồ tôi đang ngồi giặt rồi cười hăng hắc vì “trúng mục tiêu” khiến tôi nổi giận thật sự. Tôi chửi con chủ te tét rồi xách giỏ đi về, không cần đòi món tiền lương hèn hạ của đũa khốn nạn. Đang đứng đón xe bus trở lại Thủ Đức thì tôi gặp nó đi làm về, nó ngạc nhiên khi thấy tôi lang thang ở đây, nó kéo tôi vào một tiệm gần đó để ăn và gắng hỏi mãi, tôi âm ỉc kể cho nó nghe mọi việc. Nó cũng bực bội không kém, đòi tôi chỉ nhà để nó mắng con chủ thêm một trận nữa. Tôi nhìn nó tự dưng thấy nó vẫn y như “thằng nhóc” hồi nào, bênh chị và bảo vệ chị khi ở xóm có đũa nào gây sự. Bây giờ thì khỏi cần nữa rồi nhóc à, “chị Tư” làm đại bàng mà, cả xóm nghe tôi tù mườì mấy năm, ai cũng ón, có người không biết chuyện phán một câu “*Con mẹ đó tội gì mà dữ vậy, chắc cũng giết người mới ra nông nổi!*”. Nhớ hồi trong trại, cán bộ khai cung gần giọng chỉ vào mặt tôi “*Giết một người là bị tội tử hình rồi, còn chị thì ghê hơn, chị âm mưu giết cả chế độ, tội chị xử bắn hàng trăm lần cũng chưa đáng*”. Tôi nhớ lúc đó mình đã cười phá lên khi nhìn gương mặt “khẩn trương” của hấn Cố thật là tôi nặng tội đến vậy sao? Thật buồn cười những từ đao to búa lớn của Cộng Sản nghe sợ chết khiếp!

Sau lần đó nó năn nỉ tôi về ở với gia đình nó, nhưng tôi từ chối... Mấy tên công an phường lâu lâu kêu lên trình diện, hỏi han này nọ về lý lịch trích ngang, khiến tôi ngán ngẩm. Ở không được thì đi, mà đi đâu bây giờ? Tôi không có một phân vàng lặn lưng thì nói gì đến chuyện tìm đường vượt biển. Thời buổi nhất thân nhì thế này để gì tìm một chỗ làm ổn định... May nhờ mấy người bạn cũ chỉ giúp, tôi xin vào làm công nhân cho một xưởng gỗ trên Bình Dương, ban ngày làm hai ca, tối về học thêm một khóa hàm thụ, biết thêm chút chữ nghĩa cầu may. Nó mua cho tôi một đồng sách vở, ông Thầy cũ cho chiếc xe đạp, bạn bè có đũa đóng dùm tiền học. Tôi ạch đụi chèo thuyền nước ngược mấy năm trời mới lấy được cái bằng “học đại”... Nhân buổi tiệc liên hoan của trường, tôi đứng lên kể về thành tích “cua rơ xe đạp” của tôi suốt mấy năm qua, từ Bình Dương đạp về Quận Nhất sau giờ tan ca để kịp vào lớp học luyện thi, nhiều hôm trời mưa, xe cán đình xẹp bánh, tôi lết về nhà cũng đến nửa đêm. Tôi nhìn xuống cuối giảng đường thấy gương mặt nó hân hoan chia xẻ, tôi đâu muốn rủ nó tới đây nhưng nó cũng tới để tự hào về gương vượt khó của “chị Tư”. Tôi biết nó xót thương tôi, nhưng nhóc ơi chuyện nhỏ thôi mà, giải quyết cơm no áo ấm cho dân chúng trong cái Xã hội chủ nghĩa của nhóc mới là chuyện lớn, hãy ngồi vào phòng họp với mấy tay Đảng Ủy để nói thẳng với bọn họ rằng đừng lếu láo mỹ dân nữa, người ta chán cái chế độ đầy sự giả trá bịp bợm này rồi.

Nói thì nói vậy, chớ tôi biết nó cũng chỉ là tên đảng viên quèn trong cái thời buổi bát nháo lưu manh giả danh trí thức, mua bằng cấp giả, bán hàng hóa giả, xài tiền giả, nhờn nghĩa giả... thì mong gì có một tiếng nói trung thực trong cái chung của cả nước, để đánh động lương tri những kẻ bán nước hại dân. Bạn bè của tôi cũng vậy thôi, danh vị đảng viên như cái nhãn dán bên ngoài nồi cơm của những gia đình không có dính líu tới chế độ cũ nên còn chút cơ hội để vươn lên trong cuộc sống bon chen này. Tôi biết nó cũng mang trong lòng đầy áp nỗi thất vọng, leo lạng cọt để gì leo xuống, nó thừa hiểu nghĩa của cụm từ “*thanh trừng nội bộ*” là thế nào mà, nó chỉ là con mèo nhỏ trong cái hang cọt đầy nguy hiểm, mơ ước bây giờ của nó là tiếp tục học lên cao học, nó muốn ra nước ngoài...

Những năm tháng mòn mỏi khoắc khoải, tôi vẫn chờ đợi cái gì đó xảy ra ở ngày mai, nhưng giống như con đĩa sống dai nhờ hút máu động vật, cái chế độ Cộng sản ác nghiệt hút máu đồng bào này vẫn tồn tại nhờn nhờn mấy chục năm nay, không biết bao giờ mới sụp đổ. Trong khi người dân đen sống dở chết dở trong cái “*xã hội ưu liệt*” này để làm giàu cho bọn tư bản đồ phè phởn hưởng vinh hoa phú quý thì cuộc sống của nó, nhân viên kế toán cho một công ty nước ngoài không phải danh giá gì nhưng trong thời buổi người ta thiếu nhiều thứ mà nó đủ ăn đủ mặc, tiền bạc đủ xài là ám quá rồi. Tôi thì trôi nổi lên tận Thủ Đức, dành dụm mua được miếng đất cát nhà, tường sống yên thân, ai dè nhằm khu giải tỏa, phường xã bê miếng đất ra dọc ra ngang gọi là lộ giới, viện có đất mua giấy tay nên khó đền bù, tôi chỉ còn mỗi cái nền trụi vừa đủ cất mái nhà lá che nắng che mưa cho hai mẹ con, (cũng nói thêm là ở tù về tôi bước thêm bước nữa, nhưng bị đạp gai nên đau quá xin ly dị sau đó vài năm, tôi lời được đũa con gái 3 tuổi thỏ thẻ dễ thương, đối với tôi đó cũng là cách giải quyết hợp lý nhất trong bước đường lênh lênh của mình). Cuối cùng thì vận may cũng mỉm cười với tôi khi gặp lại người Thầy cũ sau mấy mươi năm biệt, duyên phận gắn bó chúng tôi thành vợ chồng, anh là người đàn ông rộng lượng mà tôi có thể tin cậy để tựa vào vai... Sau ngày cưới, anh ấy quyết định mang hai mẹ con tôi rời khỏi đất nước có quá nhiều bất trắc đau thương này. Quá khứ là điều đáng buồn, tôi cần phải ra đi, cho dù biết mình như đang trốn chạy một sự thật, giống như người lính trận bùng súng khi chiến trường còn nồng mùi khói lửa, bỏ lại quê hương còn trăm nỗi nhọc nhằn.

Ngày tôi lên máy bay, nó ra phi trường tiễn đưa bịn rịn, nó vẫn nắm bàn tay tôi thân thiết như dạo nào, tôi thấy lòng rưng rưng thương cảm, có lẽ mình cũng nên quên đi câu chuyện “hai đầu chiến tuyến” của thời chúng tôi còn trẻ, quên đi những hận thù tủi nhục trong giai đoạn tù đầy, quên những cái đáng quên và nhớ những điều đáng nhớ trong suốt năm tháng đã qua... Cánh cửa khép lại, tôi quay lưng đi mà còn thấy dáng nó đứng đó nhìn theo, cái bóng đồ dài gầy guộc cô đơn... Sau đó vài năm thì nghe tin nó mất vì bệnh ung thư, ngày tang lễ nó tôi không về được cũng bùi ngùi trong bụng, nhưng tôi biết nó luôn quanh quẩn theo tôi, trước kia nó mơ ước được du lịch sang Mỹ cho thỏa lòng thì bây giờ với hồn vía nhẹ tênh, nó sẽ bay được qua đây, không hiểu sao tôi lại hay tin những điều có vẻ như hoang tưởng như vậy, nhưng sự thật nước Mỹ là thiên đường của nó mà, “American dream” mà lúc sống nó không thể với tới vì quá muộn.

Câu chuyện đã qua lâu rồi, tôi nghĩ mình sẽ không có đủ can đảm để khơi dậy một vết thương đã liền da theo thời gian, dĩ nhiên nó vẫn còn dấu thẹo đậm nét trong tâm hồn, mãi mãi khó nguôi ngoai, nhưng may cho tôi là biết giác ngộ theo kiểu nhà Phật “*Oán thù nên cởi chớ không nên trói*” Gần 40 năm trôi qua, tuổi đời đã già, đã lớn, tôi nghiệm ra rằng chỉ có lòng khoan dung độ lượng mới giúp ta thanh thản trong lòng, và tôi đã tha thứ cho họ, những người Cộng sản trong quá khứ cuộc đời tôi, tha những oan nghiệt mà họ gây ra cho cá nhân tôi, bản án nặng nề đã giết chết anh ấy và hủy hoại cả thời tuổi trẻ của tôi, nhưng điều đó không có nghĩa là tôi chấp nhận chế độ Cộng sản tồn tại trên quê hương Việt Nam, sự áp đặt một chủ nghĩa sai lầm của họ đã và đang giết chết cả một dân tộc, với bản tính độc tài tham lam, manh tâm bán nước sau khi tàn phá một nền văn hóa có từ bao đời của cha ông để lại của bọn vô thần Cộng sản là một tội lỗi kinh khiếp mà lịch sử Việt Nam sẽ đời đời nguyên rủa.

Câu chuyện của tôi kể ra chỉ để nguôi ngoai nỗi buồn của một cá nhân trong giai đoạn đầy đau thương của đất nước, nếu so với hàng vạn câu chuyện viết sau ngày 30/4 /75 về những gian nan trên đường tìm tự do mong manh giữa cái sống và cái chết, hay hoàn cảnh đau đớn khốn cùng của kẻ ở lại chịu đựng đòn thù trong các trại giam suốt từ Nam ra Bắc đã không có ngày về, thì nỗi đau của cá nhân tôi chỉ là hạt muối nhỏ không đáng vào đâu trong đại dương mặn đắng của cả dân tộc đang oằn mình dưới ách Cộng sản hôm nay. Nếu có phải làm lại từ đầu, chắc chắn tôi cũng sẽ chọn con đường cũ để chống kháng chiến chống Mỹ, để cái chết của những người như anh Trần Thắng Tài và bao anh hùng vị quốc vong thân khác đã nằm xuống cho quê hương Việt Nam sẽ không phải là sự hy sinh vô nghĩa.

“Ngày Tháng Buồn Hiu” không hẳn là của riêng tôi, nó là nỗi buồn chung của một giai đoạn lịch sử mà chúng ta cần phải nhớ như một kinh nghiệm xương máu. Lịch sử không thể lặp lại, chế độ độc tài Đảng trị phải bị diệt vong thì dân tộc Việt Nam mới có cơ hội đứng thẳng để xây dựng đất nước giàu mạnh tự do. Khi cuốn sách này được in ra và tới tay mọi người thân của tôi là cũng nhờ sự khuyến khích của nhiều người, bạn bè thầy cô trường cũ, thân hữu gần xa quý mến và sự động viên chân tình của nhà tôi, anh Nguyễn Văn S., người đã đưa tay cho tôi nắm để tôi dũng cảm bước qua nỗi bất hạnh nửa đời người.

Xin gửi lời cảm ơn đến tất cả bạn bè quý mến, cảm ơn anh- người bạn đời đến muộn đã giúp tôi nhận ra chân giá trị của cuộc sống này.



Hình tác giả và con trai Switzerland-2015



Sài Gòn 1998